

TỬ VONG BÀ MẸ xem xét tử vong của phụ nữ khi mang thai hoặc trong vòng 42 ngày sau khi kết thúc thai kỳ, không phụ thuộc vào thời gian và địa điểm mang thai, do bất kỳ nguyên nhân nào có liên quan hoặc bị nặng lên bởi quá trình mang thai hoặc quản lý thai nghén. Các nguyên nhân tử vong mẹ trong trường hợp này không bao gồm các nguyên nhân do tai nạn hoặc sự cố bất ngờ". Kho nói đến tử vong bà mẹ người ta thường nhắc đến các biến chứng do quá trình mang thai hoặc liên quan đến thời kỳ thai nghén.

Các yếu tố gây ra bệnh tật và tử vong ở mẹ cũng ảnh hưởng tới khả năng sống sót của bào thai và trẻ sơ sinh.

Các nguyên nhân gây tử vong bà mẹ. Có nguyên nhân trực tiếp và nguyên nhân gián tiếp.

- Nguyên nhân trực tiếp: như do băng huyết xảy ra trước khi sinh vào khoảng giữa tuần thứ 28 và 40 của thời kỳ mang thai, có thể do rau bong non, rau tiền đạo... hoặc xảy ra sau khi sinh thường do vỡ tử cung và tổn thương đường sinh dục. Do nhiễm trùng; do tiền sản giật hoặc sản giật.

- Nguyên nhân gián tiếp: Bệnh tim và thai nghén, Basedow và thai nghén, đái tháo đường và thai nghén, viêm gan siêu vi cấp, thiếu máu, bệnh sốt rét, HIV/AIDS.

Do đó để giảm tử vong bà mẹ ngành y tế đã tăng cường quản lý thai nghén trước để để tuyên truyền giáo dục vận động các bà mẹ mang thai phải được khám đầy đủ tối thiểu ba lần.

Tăng cường chăm sóc trong khi đẻ, bắt buộc theo dõi chặt chẽ sản phụ từ khi chuyển dạ tới khi đẻ. Thực hiện vô khuẩn sản khoa nghiêm túc.

Ngăn ngừa thai nghén không mong muốn ngăn ngừa các biến chứng xảy ra trong khi mang thai, xử trí thích hợp với bất kỳ một biến chứng nào xảy ra. Giảm nạo phá thai không an toàn.

Nâng cao vị thế của phụ nữ.

NGUYỄN ĐỨC VINH

Tài liệu tham khảo

1. Rodeck, C. (editor). 2003. Pregnancy: Reducing Maternal Death and Disability. British Medical Bulletin 67(1). Oxford: Oxford University Press.
2. World Health Organisation. 2004. Beyond the Numbers: Reviewing Maternal Deaths and Complications to Make Pregnancy Safer. Geneva: WHO.